ÔN TẬP KTTX SINH 7 NĂM HỌC 2021-2022

Bài 1: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT ĐA DẠNG, PHONG PHÚ

I/ Đa dạng loài và sự phong phú về số lượng cá thể:

- Học phần thông tin "Qua vài tỉ năm….dài 33m" SGK trang 5

II/ Đa dạng về môi trường sống:

- Học hình 1.3& 1.4 SGK/7

Bài 2: PHÂN BIỆT ĐỘNG VẬT VỚI THỰC VẬT& ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA ĐỘNG VẬT.

I/ Phân biệt động vật với thực vật

- Học bảng 1" So sánh động vật với thực vật" SGK/9

II/Đặc điểm chung của động vật

- Động vật có đặc điểm chung là có khả năng di chuyển, có hệ thần kinh và giác quan, dinh dưỡng chủ yếu dị dưỡng.

III/ Sơ lược phân chia giới động vật:

- Học thông tin cuối SGK/10

Bài 3: THỰC HÀNH QUAN SÁT MỘT SỐ ĐỘNG VẬT NGUYÊN SINH

1/ Quan sát trùng giày

- Học hình 3.1 SGK/14

2/ Quan sát trùng roi

- Học hình 3.3 SGK/15
- Học tam giác SGK/16(phần trắc nghiệm)

Bài 4: TRÙNG ROI

I/ Trùng roi xanh

- Trùng roi xanh là một cơ thể động vật đơn bào, di chuyển nhờ roi, vừa tự dưỡng vừa dị dưỡng, hô hấp qua màng cơ thể, bài tiết và điều chỉnh áp suất thẩm thấu nhờ không bào co bóp, sinh sản vô tính theo cách phân đôi.

Bài 5: TRÙNG BIẾN HÌNH VÀ TRÙNG GIÀY

I/ Trùng biến hình

- Trùng biến hình là động vật đơn bào có cấu tạo rất đơn giản, di chuyển và bắt mồi bằng chân giả, dinh dưỡng bằng không bào tiêu hóa, sinh sản theo hình thức phân đôi
- Học phần thông tin 1" cấu tạo và di chuyển" SGK/20

II/ Trùng giày

- Trùng giày là động vật đơn bào nhưng cấu tạo đã phân hóa thành nhiều bộ phận như: Nhân lớn, nhân nhỏ, không bào co bóp, miệng, hầu. Mỗi bộ phận đảm nhiệm chức năng sống nhất định

- Ngoài sinh sản vô tính bằng cách phân đôi theo chiều ngang trùng giày còn có thêm hình thức sản sản tiếp hợp

Bài 6: TRÙNG KIẾT LỊ VÀ TRÙNG SỐT RÉT

STT	Tên động vật / Đặc điểm	Trùng kiết lị	Trùng sốt rét
1	Cấu tạo	- Có chân giả ngắn - Không có không bào.	- Không có cơ quan di chuyển. - Không có các không bào.
2	Dinh dưỡng	- Thực hiện qua màng tế bào. - Nuốt hồng cầu.	- Thực hiện qua màng tế bào. - Lấy chất dinh dưỡng từ hồng cầu.
3	Phát triển	- Trong môi trường, kết bào xác, khi vào ruột người chui ra khỏi bào xác và bám vào thành ruột.	- Trong tuyến nước bọt của muỗi, khi vào máu người, chui vào hồng cầu sống và sinh sản phá huỷ hồng cầu.

Bài 7: ĐẶC ĐIỂM CHUNG VÀ VAI TRÒ THỰC TIỄN CỦA ĐỘNG VẬT NGUYÊN SINH

I. Đặc điểm chung

+ Cơ thể có kích thước hiển vi chỉ là một tế bào đảm nhận mọi chức năng sống.

+ Dinh dưỡng chủ yếu bằng cách dị dưỡng.

+ Di chuyển bằng chân giả, lông bơi hay roi hoặc tiêu giảm

+ Sinh sản vô tính theo kiểu phân đôi

Bài 8: THỦY TỨC

I/ Cấu tạo ngoài và di chuyển

- Cấu tạo ngoài: hình trụ dài

+ Phần dưới là đế, có tác dụng bám.

+ Phần trên có lỗ miệng, xung quanh có tua miệng.

+ Đối xứng toả tròn.

- Di chuyển: kiểu sâu đo, kiểu lộn đầu, bơi.

II/ Cấu tạo trong

- Thành cơ thể có 2 lớp tế bào, gồm nhiều loại tế bào có cấu tạo phân hóa

III/ Dinh dưỡng

- Thủy tức bắt mồi nhờ các tua miệng. Quá trình tiêu hóa thực hiện trong ruột túi

IV/ Sinh sản

- Thủy tức sinh sản vừa vô tính, vừa hữu tính
- Ngoài ra, chúng còn có khả năng tái sinh

*** Chú ý: nội dung trên dùng để tham khảo, Hs cần học thêm trong SGK mới có thể làm bài tốt được!**

HẾT